

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH  
Số: 969 /QĐ-DHQB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Quảng Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định đánh giá kết quả học tập, bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở**

### HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-DHQB ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Thông tư số 13/2017/TT-BGDDT ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện để các cơ sở giáo dục được tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở sở giáo dục công lập cho Trường Đại học Quảng Bình;

Theo đề nghị của Trưởng khoa Giáo dục thường xuyên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá kết quả học tập, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng khoa Giáo dục thường xuyên, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**  
- Như Điều 3;  
- Ban Giám hiệu;  
- Lưu: VT, TTrPC, GDTX. ✓



### QUY ĐỊNH

#### **Đánh giá kết quả học tập Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở**

(Kèm theo Quyết định số: 969/QĐ-ĐHQB ngày 25 tháng 5 năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

Căn cứ Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, gồm Quyết định số 2188/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III; Quyết định số 2186/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II; Quyết định số 2515/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III; Quyết định số 2516/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II; Quyết định số 2512/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II; Quyết định số 2513/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I,

Trường Đại học Quảng Bình quy định cách đánh giá kết quả học tập của người học cụ thể như sau:

#### **I. KHÔI LUẬN KIẾN THỨC**

- Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non gồm 11 chuyên đề (240 tiết).
- Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học gồm 10 chuyên đề (240 tiết).
- Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở gồm 10 chuyên đề (240 tiết).

#### **II. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

##### **1. Đánh giá kết quả học tập các chuyên đề**

*Ume*

a) Kết thúc mỗi chuyên đề trong chương trình, học viên làm một bài kiểm tra hoặc bài thu hoạch để đánh giá kiến thức người học.

b) Giảng viên giảng dạy trực tiếp lựa chọn hình thức đánh giá kết quả học tập của học viên. Nội dung đề kiểm tra, bài thu hoạch phải phù hợp với chương trình, đảm bảo thời lượng và yêu cầu của chuyên đề.

c) Học viên tham gia tối thiểu 80% thời lượng chương trình bồi dưỡng quy định mới được dự kiểm tra; viết thu hoạch.

## 2. Đánh giá kết quả học tập các phần

a) Kết thúc mỗi phần trong chương trình, học viên phải làm một bài kiểm tra viết để đánh giá kiến thức tổng quát của người học. Thời gian làm bài kiểm tra viết tối thiểu 90 phút, tùy theo khối lượng kiến thức của từng phần.

b) Học viên có tất cả các bài kiểm tra kết thúc chuyên đề đạt từ 5.0 điểm trở lên được tham gia kiểm tra kết thúc kiến thức các phần.

c) Học viên vắng mặt trong giờ kiểm tra không có lí do chính đáng phải nhận điểm 0. Trường hợp học viên bị ốm đau, đi công tác đột xuất hoặc vì những lí do đặc biệt khác không tham dự kiểm tra, Nhà trường xem xét, bố trí cho học viên được kiểm tra riêng.

d) Học viên không đủ điều kiện dự kiểm tra do vắng mặt trên lớp quá mức quy định phải đăng ký học bù kiến thức của chuyên đề đó.

d) Điểm kiểm tra từng phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến phần nguyên. Bài kiểm tra dưới 5.0 điểm phải kiểm tra lại.

e) Học viên có bài kiểm tra các phần đạt từ 5.0 trở lên được viết bài thu hoạch (hoặc tiểu luận).

g) Bài thu hoạch (hoặc tiểu luận) được chấm theo thang điểm 10. Bài thu hoạch (hoặc tiểu luận) đạt từ 5.0 trở lên được công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng.

## 3. Đánh giá kết quả học tập toàn khóa

Điểm đánh giá kết quả học tập toàn khóa là điểm trung bình học tập toàn khóa.

Điểm trung bình học tập toàn khóa là trung bình cộng điểm kiểm tra các phần kiến thức trong chương trình và điểm bài thu hoạch (hoặc tiểu luận).

- Điểm kiểm tra kết thúc phần 1: Hệ số 1

- Điểm kiểm tra kết thúc phần 2: Hệ số 2

- Bài thu hoạch (hoặc tiểu luận): Hệ số 3

## 4. Điều kiện công nhận hoàn thành chương trình và cấp chứng chỉ

Học viên được xét công nhận hoàn thành chương trình và cấp chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên nếu đủ các điều kiện sau:

- Có điểm bài kiểm tra các phần và bài thu hoạch (hoặc tiểu luận) đạt từ 5.0 trở lên.

- Không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Hoàn thành học phí, lệ phí và các khoản kinh phí liên quan theo quy định.

### 5. Xếp loại hoàn thành khóa bồi dưỡng

Xếp loại hoàn thành khóa bồi dưỡng được thực hiện như sau:

- Từ 9.0 đến 10: Xuất sắc;
- Từ 8.0 đến 8.9: Giỏi;
- Từ 7.0 đến 7.9: Khá;
- Từ 6.0 đến 6.9: Trung bình khá;
- Từ 5.0 đến 5.9: Trung bình;

### 6. Hội đồng thi và xét công nhận hoàn thành chương trình, cấp chứng chỉ

Kết thúc khóa học, Nhà trường thành lập Hội đồng thi và xét công nhận hoàn thành chương trình, cấp chứng chỉ khóa học. Thành phần Hội đồng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;
- b) Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Trưởng khoa Giáo dục thường xuyên;
- c) Thường trực Hội đồng là Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa Giáo dục thường xuyên;
- d) Ủy viên gồm Trưởng các khoa, phòng, Trưởng bộ môn liên quan.

### III. HỒ SƠ KHÓA HỌC

- Quyết định mở lớp; Danh sách học viên; Quyết định phân công giảng dạy; Chương trình và thời khóa biểu; Kết quả khóa học được lưu tại khoa Giáo dục thường xuyên.

- Quyết định công nhận hoàn thành chương trình, cấp chứng chỉ và danh sách học viên được cấp chứng chỉ lưu tại 3 đơn vị: Phòng Đào tạo; Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và khoa Giáo dục thường xuyên.

